

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DUY QUANG HÀ ĐÔNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DUY QUANG HÀ ĐÔNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUY QUANG HA DONG CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107437956

3. Ngày thành lập: 17/05/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 63, tổ 2, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0976750199

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
2.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
3.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
4.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
5.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
6.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
7.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
8.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
9.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm khác từ gỗ;	1629
10.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	5011
11.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	5012
12.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	5021
13.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	5022
14.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	4661
15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép;	4662

16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, cát, đá, sỏi, xi măng, gạch xây, sơn, véc ni, kính xây dựng, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim; ống nổi, khớp nối, chi tiết lắp ghép; thiết bị lắp đặt vệ sinh;	4663
17.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
18.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
19.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
20.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, vũ trường, karaoke)	5610
21.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, vũ trường, karaoke)	5630
22.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
23.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
24.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
25.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
26.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
27.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
28.	Thoát nước và xử lý nước thải (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	3700
29.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
30.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
31.	Xây dựng công trình công ích	4220
32.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, đường thủy, bến cảng, các công trình trên sông, đê, kè, đập, cống, xây dựng đường hầm, các công trình thể thao ngoài trời; chia tách đất với cải tạo đất;	4290
33.	Phá dỡ	4311
34.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
35.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
37.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống khác không thuộc về điện; hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hòa nhiệt độ; hệ thống máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống âm thanh, hệ thống hút bụi, thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329

38.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới; (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	4610
40.	Bán buôn gạo	4631
41.	Bán buôn thực phẩm	4632
42.	Bán buôn đồ uống	4633
43.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
44.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
45.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, máy xây dựng; máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; máy móc, thiết bị y tế; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; thiết bị và dụng cụ đo lường;	4659
46.	Vận tải hành khách đường sắt (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	4911
47.	Vận tải hàng hóa đường sắt (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	4912
48.	Vận tải bằng xe buýt (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	4920
49.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
50.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
51.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
53.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn và quản lý bất động sản; (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	6820
54.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	7120
55.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất;	7410
56.	(Đối với ngành nghề có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 9.800.000.000 VNĐ

Họ và tên: ĐÀO NGỌC CHIẾN Giới tính: Nam
Sinh ngày: 18/11/1973 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
Số giấy chứng thực cá nhân: 011762909

Ngày cấp: 08/10/2001 Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P2-A4 tập thể viện khảo sát thiết kế thủy lợi, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P2-A4 tập thể viện khảo sát thiết kế thủy lợi, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO NGỌC CHIẾN Giới tính: Nam
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 18/11/1973 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
Số giấy chứng thực cá nhân: 011762909
Ngày cấp: 08/10/2001 Nơi cấp: Công an Hà Nội
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P2-A4 tập thể viện khảo sát thiết kế thủy lợi, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại: P2-A4 tập thể viện khảo sát thiết kế thủy lợi, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội